

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **143/2017/ HSST**

Ngày: 22/9/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Điền**

Các hội thẩm nhân dân: + Ông **Vàng Huy Lập**
+ Ông **Bùi Kim Hiếu**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Vân Anh** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa: Bà **Cao Thị Hồng Phụng** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/HSST ngày 30/3/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh N**; Sinh năm: 1992; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố X, Phường T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1956; Con bà: Lê Thị T, sinh năm 1961; Cả hai cùng trú tại Khu phố X, Phường T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Gia đình có 03 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị cáo. Vợ: Nguyễn Thị Thu T, Sinh năm: 1992; Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số: 22/2016/HSST, ngày 11/03/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- Tại bản án số: 90/2016/HSPT, ngày 24/6/2016 bị Tòa án nhân dân, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- Tại bản án số 58/2016/HSST, ngày 22/09/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Tại bản án số: 102/2017/HSST, ngày 14/4/2017 bị Tòa án nhân dân quận 01, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06(sáu) tháng tù về tội “ Lạm dụng tính nhiệm chiếm đoạt tài sản”và tổng hợp các bản án trên là 06(sáu) năm 09(chín) tháng tù theo bản án số 102/2017/HSST ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân quận 01 thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản án số: 41/2017/HSST, ngày 18/8/2017 Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 12(muời hai) tháng tù về tội “ Lạm dụng tính nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng .

Người bị hại:

Anh: Nguyễn Duy T, sinh năm: 1995.

Trú tại: Đường A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, *vắng mặt tại phiên tòa.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông: Nguyễn Duy Minh Đ, sinh năm 1964

Trú tại: Đường A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, *có mặt tại phiên tòa.*

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 9/2015 bị cáo Nguyễn Thanh N lên thành phố Đ chơi và có quen biết với anh Nguyễn Duy T (là tài xế taxi hay chở Nhâm). Ngày 04/9/2015 anh T cùng bạn là chị Nguyễn Thị Ngọc T và bị cáo đến quán lẩu cá kèo Ngẫu Nhiên tại đường P, Phường H, thành phố Đ nhậu, khoảng 30 phút sau bị cáo hỏi mượn xe máy hiệu Honda AirBlade biển số 49P1-4891 của anh T để đi đón H (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), anh T đồng ý và giao xe cho bị cáo. Sau khi mượn được xe bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh T để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, thực hiện ý định trên bị cáo điều khiển xe về khách sạn lấy đồ sau đó điều khiển xe máy chiếm đoạt được xuống Thành phố Hồ Chí Minh bán cho B (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với giá 5.000.000^d, số tiền này bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Bị hại là anh Nguyễn Duy T, sinh năm: 1995. Trú tại Đường A, Phường B, thành Đ, tỉnh Lâm Đồng, bị chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Air Blade biển số 49P1-4891. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định

chiếc xe máy trên trị giá 11.340.000^d. Chiếc xe máy này bị cáo đã bán nên không thu giữ được, anh T yêu cầu được bồi thường số tiền 25.000.000^d.

Tại bản cáo trạng số 32/CT- KS ngày 16/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Thanh N thừa nhận vào tháng 9 năm 2015 bị cáo từ thành phố Hồ Chí Minh lên Đà Lạt chơi và quen biết với anh Nguyễn Duy T là tài xế xe Taxi thường chở bị cáo đi, bị cáo cùng anh T và bạn của anh T tên là Tr cùng đến quán lẩu cá Kèo ở đường P, phường H, thành phố Đ để nhậu. Bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của anh Nguyễn Duy T mượn xe máy hiệu Honda Airblade để đi đón bạn, sau khi mượn được xe bị cáo nảy sinh chiếm đoạt mang về thành phố Hồ Chí Minh bán được 5.000.000đ. Số tiền này bị cáo tiêu xài hết. Trị giá chiếc xe bị cáo chiếm đoạt là: 11.340.000^d.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “***Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản***”

Áp dụng khoản 1, Điều 140 điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh N từ 18 đến 24 tháng tù

Áp dụng điều 51 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với các bản án số 41/2017/HSST, ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường 25.000.000đ, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền mà anh T yêu cầu, xét thấy đây là sự tự nguyện nên chấp nhận.

Đối với ông Nguyễn Duy Minh Đ là người đưa chiếc xe anh T sử dụng nên xác định ông Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này và ông Đ không yêu cầu gì nên không đề cập.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thanh N khai nhận: Do sự quen biết với anh Nguyễn Duy T nên vào tháng 9/2015 bị cáo từ Thành phố Hồ Chí Minh lên Đà Lạt chơi và có cùng đi nhậu với anh T, trong lúc ngồi nhậu bị cáo có mượn xe của anh T để đi đón bạn, sau khi có xe bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt mang về thành phố Hồ Chí Minh bán lấy tiền tiêu xài. Theo Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc xe máy trên trị giá 11.340.000^d.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự là phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố. Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh N phạm vào tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 140 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật thể hiện ở chỗ: Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, nhận thức được hành vi lấy tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ là sai trái sẽ bị trừng trị nhưng chỉ vì tư lợi riêng tư, để có tiền tiêu xài cá nhân không bằng sức lao động chân chính của bản thân. Bị cáo đã lợi dụng lòng tin của bạn bè, của người khác để chiếm đoạt tài sản làm mưu lợi cho chính bản thân, ngoài lần bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại thành phố Đà Lạt bị cáo còn thực hiện hành vi phạm tội khác trên nhiều địa bàn khác nhau. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, tạo dư luận xấu trong xã hội, việc bị cáo bị phát hiện, bắt giữ là ngoài ý muốn.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Song xét thấy tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận chưa khắc phục hậu quả cho người bị hại, bị cáo phạm tội ở nhiều nơi khác nhau. Từ đó cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Ngoài ra bị cáo còn phạm tội ở nhiều địa phương khác nhau và các bản án đã có hiệu lực được Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông đã tổng hợp nên không tổng hợp trong bản án này. Hiện nay bản án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông chưa có hiệu lực pháp luật, khi có hiệu lực pháp luật thì sẽ tổng hợp bằng một quyết định khác. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự để tổng hợp bản án này và bản án số: 41/2017/HSST, ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như anh T có đơn xin xét xử vắng tại phiên tòa yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe mà bị cáo lấy là 25.000.000đ. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường số tiền mà anh T yêu cầu. Xét thấy đây là sự thỏa thuận, tự nguyện của bị cáo và người bị hại nên chấp nhận. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Duy Minh

Đ và người bị hại có quan hệ là cha con nên ông Đ không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh N** phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

- Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 140, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh N 18** (Mười tám) tháng tù

Áp dụng khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự

Tổng hợp hình phạt **18** (Mười tám) tháng tù của bản án này với **12** (Mười hai) tháng tù của bản án số: 41/2017/HSST, ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2015.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 357 Bộ luật dân sự.

Buộc: Bị cáo phải bồi thường bồi thường cho anh Nguyễn Duy T số tiền: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền bồi thường nói trên, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký tên và đóng dấu

Trần Văn Điền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Bùi Kim Hiếu – Vàng Huy Lập

Trần Văn Điền

-+

-+

-+

Nội nh:

- Top ,n tØnh;
- VKS;
- Tr'i giam;
- C«ng an TP §µ L¹t;
- THA;
- BÞ c, o;
- Nh÷ng người tham gia tè tØng;
- BP theo dãi THA ph¹t tĩ;
- Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Dương Hải Long

Hiếu

Bùi Kim

Trần Văn Điền

